



Tiếng đàn

Thuỷ nhận cây đàn vi-ô-lông, lên dây và kéo thử vài nốt nhạc. Sau đó, em bước vào phòng thi. Ánh đèn hắt lên khuôn mặt trắng trẻo của em. Em nâng đàn đặt lên vai. Khi ắc-sê vừa khẽ chạm vào những sợi dây đàn thì như có phép lạ, những âm thanh trong trẻo vút bay lên giữa yên lặng của gian phòng. Vầng trán cô bé hơi tái đi nhưng gò má ửng hồng, đôi mắt sẫm màu hơn, làn mi rậm cong dài khẽ rung động.



Tiếng đàn bay ra vườn. Vài cánh ngọc lan êm ái rụng xuống nền đất mát rượi. Dưới đường, lũ trẻ đang rủ nhau thả những chiếc thuyền gấp bằng giấy trên những vũng nước mưa. Ngoài Hồ Tây, dân chài đang tung lưới bắt cá. Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ. Bóng mấy con chim bồ câu lướt nhanh trên những mái nhà cao thấp.

Theo LƯU QUANG VŨ

- ⊘ - **Lên dây** : chỉnh dây đàn cho đúng chuẩn.
- **Ăc-sê** : cái cần có căng dây để kéo đàn vi-ô-lông.
- **Dân chài** : người làm nghề đánh cá.

- ⊘
 1. Thuỷ làm những gì để chuẩn bị vào phòng thi ?
 2. Tìm những từ ngữ miêu tả âm thanh của cây đàn.
 3. Cử chỉ, nét mặt của Thuỷ khi kéo đàn thể hiện điều gì ?
 4. Tìm những chi tiết miêu tả khung cảnh thanh bình ngoài gian phòng như hoà với tiếng đàn.